

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG (General information)

Tên học phần (tiếng Việt)	: Quản trị học
Tên học phần(tiếng Anh)	: Principles of Management
Mã học phần	: BA2003
Thuộc khối kiến thức	Đại cương ☐ ; Cơ sở khối ngành ☐ ; Ngành ☐ ; Chuyên ngành ☐ ; Tốt nghiệp ☐
Khoa, Bộ môn phụ trách	: Khoa Kinh tế - Quản trị
Số tín chỉ (LT, TH, Tự học)	: 2 (2,0,4)
<i>Số giờ lý thuyết</i>	: 30
<i>Số giờ thực hành</i>	: 0
<i>Số giờ tự học</i>	: 60
Học phần tiên quyết	: Không có
Học phần học trước	: Không có

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN (Course description)

Quản trị học bao gồm các kiến thức cơ bản về quá trình tổ chức và phối hợp hoạt động có hiệu quả của các cá nhân trong tổ chức nhằm đạt đến mục tiêu chung của cả tổ chức trong điều kiện biến động của môi trường kinh tế xã hội.

Nội dung môn học gồm các vấn đề lớn: Các vấn đề chung: Giới thiệu các khái niệm và vai trò của quản trị cũng như lịch sử hình thành của quản trị. Phân biệt hiệu quả và kết quả của quản trị, đồng thời nêu ra những phương pháp tiếp cận quản trị học trên cơ sở lý thuyết và thực tiễn của quản trị.

Cơ sở khoa học của quản trị: các lý thuyết quản trị, các nguyên tắc và phương pháp quản trị, thông tin và quyết định quản trị.

Các chức năng quản trị như hoạch định, tổ chức, phối hợp, kiểm tra.

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (Course objectives)

Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên có:

Ký hiệu (Ox)	Mục tiêu học phần
Kiến thức	
O1	Có kiến thức cơ bản về những nguyên tắc thực hiện công việc quản trị trong từng tổ chức và những tiêu chuẩn mà nhà quản trị cần có để thực hiện tốt công việc của mình.
Kỹ năng	
O2	Vận dụng những kiến thức đã học để phân tích vai trò của thông tin và quyết định quản trị, nắm vững quy trình ra quyết định quản trị và các chức năng quản trị cũng như quy trình tổ chức thực hiện từng chức năng quản trị.
O3	Có khả năng sử dụng thuần thục các công cụ và biện pháp để kiểm tra và đánh giá hiệu quả hoạt động quản trị trong doanh nghiệp
Mức tự chủ và trách nhiệm	
O4	Chủ trong học tập, khả năng phối hợp, làm việc nhóm, khả năng nhận thức các vấn đề, khả năng giao tiếp, thuyết phục người khác.

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (Course learning outcomes - CLOs)

Ox	CLOx	PLOx
Kiến thức		
O1	CLO1: Giải thích, khái quát và tóm tắt được những kiến thức cơ bản về quản trị. CLO2: Phân tích được các phương pháp quản trị, các yếu tố môi trường ảnh hưởng đến hoạt động của tổ chức, các bước của tiến trình ra quyết định quản trị	PLO1, PLO2
Kỹ năng		
O2	CLO3: Vận dụng lý thuyết để xây dựng được mô hình ra quyết định và bảng kế hoạch cho một hoạt động cụ thể.	PLO7, PLO10
O3	CLO4: Sử dụng thành thạo các công cụ nhằm đánh giá và kiểm tra được hiệu quả của hoạt động quản trị trong doanh nghiệp	PLO10
Mức tự chủ và trách nhiệm		

O4	CLO5: Biết hợp tác, tích cực làm việc trong nhóm hiệu quả để giải quyết các nhiệm vụ được giao trong các công việc liên quan đến hoạt động quản trị.	PLO13, PLO14
----	---	-----------------

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN, KẾ HOẠCH DẠY HỌC (Course content, Lesson plan)

Buổi học (3 tiết)	Nội dung	CLO	Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá (Ax)
1	Chương 1: TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ 1. Khái niệm quản trị 2. Tính khoa học và nghệ thuật của quản trị 3. Cấp bậc, kỹ năng và vai trò của nhà quản trị	CLO1 CLO2	- Thuyết giảng - Tham gia thảo luận, trả lời câu hỏi, giải quyết tình huống học tập liên quan	A1.1 A1.2 A1.3
2	Chương 2: MÔI TRƯỜNG HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC 4. Khái niệm và phân loại môi trường 5. - Khái niệm về môi trường 6. - Các loại môi trường 7. Quản trị sự bất trắc của môi trường 8. - Xác định vị trí tổ chức trong môi trường 9. - Các biện pháp quản trị sự bất trắc của môi trường.	CLO1 CLO2 CLO3	- Thuyết giảng, - Thảo luận	A1.1 A1.2 A1.3
3,4	Chương 3 CHỨC NĂNG HOẠCH ĐỊNH 1. Khái niệm và tác dụng của hoạch định 2. Các thành phần của hoạch định	CLO2 CLO3 CLO5	- Thuyết giảng, - Thảo luận - Bài tập tình huống: đóng vai nhà quản trị	A1.1 A1.2 A1.3

	3. Các phương pháp dự báo trong hoạch định 4. Hoạch định chiến lược 5. Hoạch định tác nghiệp			
5,6	Chương 4: CHỨC NĂNG TỔ CHỨC 1. Khái niệm, vai trò, nguyên tắc của chức năng tổ chức 2. Một số vấn đề khoa học trong tổ chức 3. Xây dựng cơ cấu tổ chức 4. Các mô hình cơ cấu tổ chức thông dụng	CLO2 CLO3 CLO5	- Thuyết giảng, - Thảo luận - Bài tập tình huống: đóng vai nhà quản trị	A1.1 A1.2 A1.3
7	Chương 5: CHỨC NĂNG LÃNH ĐẠO 1. Khái niệm và nội dung của chức năng điều khiển 2. Lãnh đạo và phong cách lãnh đạo 3. Quản trị xung đột	CLO2 CLO3 CLO5	- Thuyết giảng, - Thảo luận - Bài tập tình huống: đóng vai nhà quản trị	A1.1 A1.2 A1.3
8	Chương 6: CHỨC NĂNG KIỂM SOÁT 1. Khái niệm và mục đích của công tác kiểm soát 2. Các nguyên tắc kiểm soát 3. Quy trình kiểm soát 4. Các loại kiểm soát	CLO2 CLO3 CLO5	- Thuyết giảng, - Thảo luận - Bài tập tình huống: đóng vai nhà quản trị	A1.1 A1.2 A1.3
9	Chương 7 SỰ PHÁT TRIỂN CÁC LÝ THUYẾT QUẢN TRỊ + ôn tập 1. Bối cảnh ra đời 2. Các học thuyết quản trị	CLO1 CLO2	- Thuyết giảng, - Thảo luận	A1.1 A1.2 A1.3
10	Ôn tập kiến thức môn học, giải	CLO3	- Thảo luận	

	đáp thắc mắc	CLO4 CLO5	- Bài tập cá nhân	
--	---------------------	--------------	-------------------	--

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

Chương 1: SV đọc giáo trình dạy học trang 1-21

Chương 2: SV đọc giáo trình dạy học trang 78-100

Chương 3: SV đọc giáo trình dạy học trang 110-134

Chương 4: SV đọc giáo trình dạy học trang 146-176

Chương 5: SV đọc giáo trình dạy học trang 181-218

Chương 6: SV đọc giáo trình dạy học trang 220 - 235

Chương 7: SV đọc giáo trình dạy học trang 25-75

6. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (Course assessment)

	Hoạt động đánh giá	Phương pháp đánh giá	CLO	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá quá trình	A1.1. Tham gia hoạt động học tập		CLO5	5%
	A1.2. Bài tập tự luận		CLO3	5%
	A1.3. Bài tiểu luận, thuyết trình theo nhóm		CLO2 CLO4	30%
A2. Đánh giá tổng kết	Bài kiểm tra tự luận		CLO1 CLO3	60%
Tổng				100%

Công cụ đánh giá:

Rubric của thành phần đánh giá A1.1

Quá trình	8-10đ	6-7.5đ	4 – 5.5đ	0-3.5đ
Điểm danh	Đi học đầy đủ 80 - 100%	Đi học 65 - 80%	Đi học 50% - 65% các buổi điểm danh	Đi học dưới 50%

Rubric của thành phần đánh giá A1.2

Quá trình	8-10đ	6-7.5đ	4 – 5.5đ	0-3.5đ
Hoạt động trên lớp (Hỏi bài cũ, bài mới và làm bài tập tại lớp)	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 3 lần trở lên	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 2 lần	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 1 lần	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 0 lần

Rubric của thành phần đánh giá A1.3

Quá trình	8-10đ	6-7.5đ	4 – 5.5đ	0-3.5đ
Thuyết trình nhóm	- Diễn tả ý cần thuyết trình rõ ràng, rành mạch - Hiểu và trả lời đúng 80 đến 100% các câu hỏi giáo viên đưa ra - Tham gia tốt công việc của nhóm đưa ra, có nhiều ý kiến đóng góp tích cực	- Diễn tả ý cần thuyết trình khá đủ còn vài chỗ chưa rõ ràng - Hiểu và trả lời đúng 60 đến 80% các câu hỏi giáo viên đưa ra - Tham gia tốt công việc của nhóm đưa ra, chưa nhiều ý kiến đóng góp tích cực	- Diễn tả ý cần thuyết trình chưa tốt, chưa rõ ràng, nhưng vẫn có chuẩn bị đầy đủ - Hiểu và trả lời đúng 40 đến 60% các câu hỏi giáo viên đưa ra - Có tham gia công việc của nhóm đưa ra, nhưng không đóng góp ý kiến	- Không chuẩn bị bài thuyết trình - Không trả lời được câu hỏi giáo viên đưa ra - Không tham gia vào công việc của nhóm

7. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (Course requirements and expectations)

- Dự lớp: theo qui định chung của trường.
- Sinh viên đọc trước slide bài giảng của học phần và những tài liệu theo yêu cầu của giảng viên trước mỗi buổi học.

- Làm bài tập về nhà, trả lời các câu hỏi ngắn trên lớp, và các bài kiểm tra tại lớp: các điểm này sẽ được đánh giá vào cột điểm quá trình của sinh viên.

8. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

8.1. Giáo trình dạy học

1) Phùng Minh Đức (2014), Quản trị học, NXB ĐHQG TP.HCM

8.2. Tài liệu tham khảo

1) Richard L. Daft Kỹ nguyên mới của quản trị (2016). Nhà xuất bản Hồng Đức.

9. PHẦN MỀM HAY CÔNG CỤ HỖ TRỢ BÀI TẬP HOẶC THỰC HÀNH

1) Laptop

2) Slides

3) Máy chiếu

4) Viết và bảng

5) Micro

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

Trưởng Khoa

(ký và ghi rõ họ tên)

Trưởng Bộ môn

(ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên 2

(ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên 1

(ký và ghi rõ họ tên)